

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH SƠN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST

Ngày 02/3/2021

V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đô;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Quốc Thìn;
2. Bà Phạm Thị Lan.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Quang Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18/01/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/01/2021 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu dân cư số A, thôn B, xã C, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

*2. Bị đơn:* Anh Lê Minh V, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm D, thôn E, xã F, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện ngày 08/9/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Th (sau đây viết tắt là chị Th) trình bày:*

Chị và anh Lê Minh V (sau đây viết tắt là anh V) tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 29/12/2017. Quá trình chung sống đến tháng 8/2020 thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn về tiền bạc, không hợp nhau giữa cách sống và làm việc; hiện nay vợ chồng không còn chung sống, không quan tâm chăm sóc cho nhau. Vì tình cảm vợ chồng không còn và thiếu tin tưởng lẫn nhau nên chị yêu cầu được ly hôn với anh V.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*\* Bị đơn là anh Lê Minh V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa và không có văn bản trình bày ý kiến.*

*\* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời gian gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định về trình tự, thủ tục phiên tòa. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là chị Th; chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn là chị Th vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn là anh V

vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[1.2] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh V không có văn bản trình bày ý kiến, không cung cấp tài liệu chứng cứ và không đến Tòa án làm việc, hòa giải, xét xử. Căn cứ vào khoản 4 Điều 91 và Điều 94 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ Trích lục kết hôn số 454/TLKH-BS ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, trình bày của chị Th có đủ cơ sở xác định chị Th và anh V xác lập quan hệ vợ chồng với nhau từ ngày 29/12/2017, tuân thủ đúng quy định về điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn tại các Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Chị Th cho rằng trong quá trình chung sống giữa chị và anh V xảy ra nhiều mâu thuẫn về tiền bạc, không hợp nhau giữa cách sống, làm việc, thiếu tin tưởng lẫn nhau và hiện nay vợ chồng không còn chung sống, không quan tâm chăm sóc cho nhau.

Anh V không có ý kiến phản đối các tình tiết, sự kiện mà chị Th đã trình bày về nguyên nhân, quá trình phát sinh mâu thuẫn cũng như các vấn đề khác nên theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì các tình tiết, sự kiện mà chị Th đưa ra không phải chứng minh. Ngoài ra, anh V không đến Tòa án hòa giải, thể hiện anh V không có thiện chí hòa giải mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ. Vì vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị Th và anh V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th.

[2.3] Chị Th và anh V không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4] Chị Th và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.5] Chị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo các Điều 147, 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5

Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 147, 150, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Lê Minh V.
2. Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Th đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000870 ngày 29/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- CCTHADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đô**